

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày: 24/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Sáng

Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

Bà Lê Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Nguyễn Thanh Sỹ, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/HSST-QĐ ngày 10/3/2025, đối với bị cáo:

Trần Q, sinh năm 1960, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường H (nay là phường B), thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: thợ hớt tóc; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tấn T (chết) và bà Nguyễn Thị Đ (chết); có vợ là Trương Thị N (đã ly hôn) và 05 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 23/10/2024 đến ngày 26/10/2024 chuyển sang tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Lê Hiền Nga - Luật sư của Văn phòng Luật sư Hàm Thuận Nam thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận có mặt.

- Bị hại: Bà Trương Thị N (chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trương Thị Thu T, sinh năm 1985; là con của bị hại.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

2. Bà Trương Thị Thu T1, sinh năm 1987; là con của bị hại.

Địa chỉ: Khu phố M, phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

3. Ông Trần Trương Thanh P, sinh năm 1989; là con của bị hại.

4. Trần Trương Thanh L, sinh năm 1995, là con của bị hại.

5. Trần Trương Thị Thu Đ, sinh năm 1995, là con của bị hại.

Cùng địa chỉ: Tổ 11, Khu phố 1, phường H (nay là phường B), thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Thuận, bà Thảo, ông Phúc và ông Lộc:* Bà Trần Trương Thị Thu Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 11, Khu phố 1, phường H (nay là phường B), thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thị D, sinh năm 1953 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 1, phường H (nay là phường B), thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông Lê Viết H, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 9, phường H (nay là phường B), thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Q và Trương Thị N là vợ chồng nhưng đã được Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết giải quyết ly hôn vào năm 2023. Mặc dù vợ chồng đã ly hôn nhưng Trần Q và Trương Thị N vẫn sống chung một nhà với nhau tại Khu phố 1, phường Hưng Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 15/10/2024, Trần Q và Trương Thị N xảy ra cãi vã vì bà N đang ở trong phòng ngủ và cho rằng Q chót cửa ngoài phòng ngủ của bà vì trước đó 02 ngày bà N nói với Q “Từ đây tới già tao không ăn ngủ với mày nữa đâu”. Vì đã nghe bà N nói vậy và kết hợp với chuyện vừa xảy ra nên Q bực tức muốn dùng xăng đốt chết bà N. Q lấy lõi nồi cơm điện dùng để mức nước tưới cây gần đó đến xe mô tô biển kiểm soát số 72H9-6946 của Q (đang sử dụng) để ở trước nhà rút ống dẫn xăng từ bình chứa xuống bình xăng con cho chảy vào lõi nồi cơm điện. Khi xăng chảy được khoảng 1 lít, Q cầm lõi nồi cơm điện chứa

xăng đến trước phòng ngủ của bà N, đứng lên ghế thấp nhang bằng gỗ cao 1,2m tạt một ít xăng vào trong qua tường phòng ngủ cao 2,8m làm dính ướt người bà N và quần áo trong phòng ngủ. Bị tạt xăng vào phòng ngủ, bà N sợ bị Q đốt nên mở cửa đi ra ngoài theo lối đi bên phải hông nhà đến ghế xích đu phía trước nhà ngồi, Q tiếp tục cầm lõi nồi cơm điện chứa xăng còn lại đi lên nhà lấy bật lửa ga để trong tủ kính đi ra trước nhà. Thấy bà N đang ngồi trên ghế xích đu, Q tự đổ một ít xăng từ trên xuống lên người mình rồi áp sát vào bà N tạt phần xăng còn lại vào người bà N, vừa tạt xăng Q vừa nói “Tao với mày chết chung luôn” bà N dùng tay đẩy Q ra nhưng không được do Q áp sát và dùng tay nắm áo giữ chặt, đồng thời dùng tay phải bật lửa ga lên làm xăng dính trên người bà N bốc cháy và cháy lan sang người Q. Bị lửa bùng cháy trên người, bà N chạy đến hồ cá sát vách tường phía trước bên trái nhà ngậm mình dập lửa và kêu cứu, Trần Q cũng bị cháy trên người bên trái và đến thùng chứa nước tưới cây gần đó lấy nước tự dập tắt lửa. Lúc này những người xung quanh đến đưa Trương Thị N và Trần Q đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận cấp cứu, do Trương Thị N bị bỏng nặng nên được đưa vào bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục cấp cứu và điều trị đến ngày 31/10/2024 thì tử vong.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 227/KLGĐTT-TTGDYKPYBT ngày 18/12/2024 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của Trương Thị N như sau:

1. Các kết quả chính :

- Kết quả khám nghiệm: Bỏng nhiệt, diện tích bỏng khoảng 71%
- Xét nghiệm, giám định khác:

Xét nghiệm mô bệnh học: Bỏng da giai đoạn viêm mủ; viêm nội tâm mạc cấp. Cơ tim ngấm viêm cấp; phù phổi chảy máu, huyết khối động mạch phổi, có dị vật giống mảnh thức ăn trong lòng phế quản; viêm bán cấp gan, bệnh lý chủ mô thận mạn, viêm mạn niêm mạc dạ dày, tụy sung huyết.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Choáng không hồi phục do nhiễm trùng, nhiễm độc do bỏng nhiệt độ II, III dẫn đến tử vong.

Tại bản kết luận giám định số 6674/KL-KTHS ngày 22/11/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Mẫu M1 (bộ quần áo màu cam) gửi giám định có tìm thấy thành phần xăng.
- Mẫu M2 (lõi nồi cơm điện) gửi giám định không tìm thấy thành phần xăng, dầu và các dung môi dễ cháy.

Vật chứng thu giữ: 01 bật lửa ga, màu trắng có chữ Hoa Việt, kích thước (8x25) cm, bên trong có dung dịch màu trắng dùng để đốt Trương Thị N do Trần Q giao nộp; 01 lõi nồi cơm điện bằng kim loại, đường kính 24,3, cao 15cm; 01 áo

khoác màu đen, 01 chai nhựa, 01 mảnh kính vỡ, 01 bộ quần áo màu cam (thu giữ trong Q trình khám nghiệm hiện trường)

- Về phần dân sự: Người đại diện của bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSBT-P2 ngày 14/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Trần Q về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo qua đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Trần Q phạm tội “Giết người” xử phạt bị cáo Trần Q từ 18 đến 20 năm tù.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Luật sư Lê Hiền Nga bào chữa cho bị cáo: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất.

- Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong Q trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật sư bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được hành vi của mình là nguy hiểm nhưng chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã có ý định tước đoạt tính mạng người khác nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/10/2024, bị cáo đã sử dụng lõi nồi cơm điện (đang dùng để mức nước tưới cây) để hứng khoảng 01 lít xăng từ xe mô tô biển kiểm soát số 72H9-6946 của bị cáo sau đó tạt lên người bà N và một phần lên người bị cáo rồi dùng bật lửa ga châm lửa bốc cháy làm bà N bị bỏng nặng dẫn đến tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo

thể hiện tính côn đồ, hung hãn, xem thường tính mạng của người khác nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận căn cứ vào hành vi dùng xăng đốt làm bị hại bỏng nặng dẫn đến tử vong để truy tố bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi trên của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 bật lửa ga, màu trắng có chữ Hoa Việt, kích thước (8x25) cm, bên trong có dung dịch màu trắng; 01 lõi nồi cơm điện bằng kim loại, đường kính 24,3, cao 15cm; 01 áo khoác màu đen, 01 chai nhựa, 01 mảnh kính vỡ, 01 bộ quần áo màu cam là dụng cụ phạm tội và các vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Q phạm tội: “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Trần Q 18 (Mười tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga, màu trắng có chữ Hoa Việt, kích thước (8x25) cm, bên trong có dung dịch màu trắng; 01 lõi nồi cơm điện bằng kim loại, đường kính 24,3, cao 15cm; 01 áo khoác màu đen, 01 chai nhựa, 01 mảnh kính vỡ, 01 bộ quần áo màu cam. Toàn bộ vật chứng hiện lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận, theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 18

tháng 02 năm 2025.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trần Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án (ngày 24/3/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- PV06, PC01, Trại 1 Công an tỉnh B.Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Anh Dũng